

Thiết lập hạn mức, phạm vi và các lĩnh vực tham gia ETS

Michael Mehling

Tài liệu tham khảo



Sổ tay ICAP/PMR

Thực tiễn về Giao dịch phát thải

ấn bản 2 (2021)

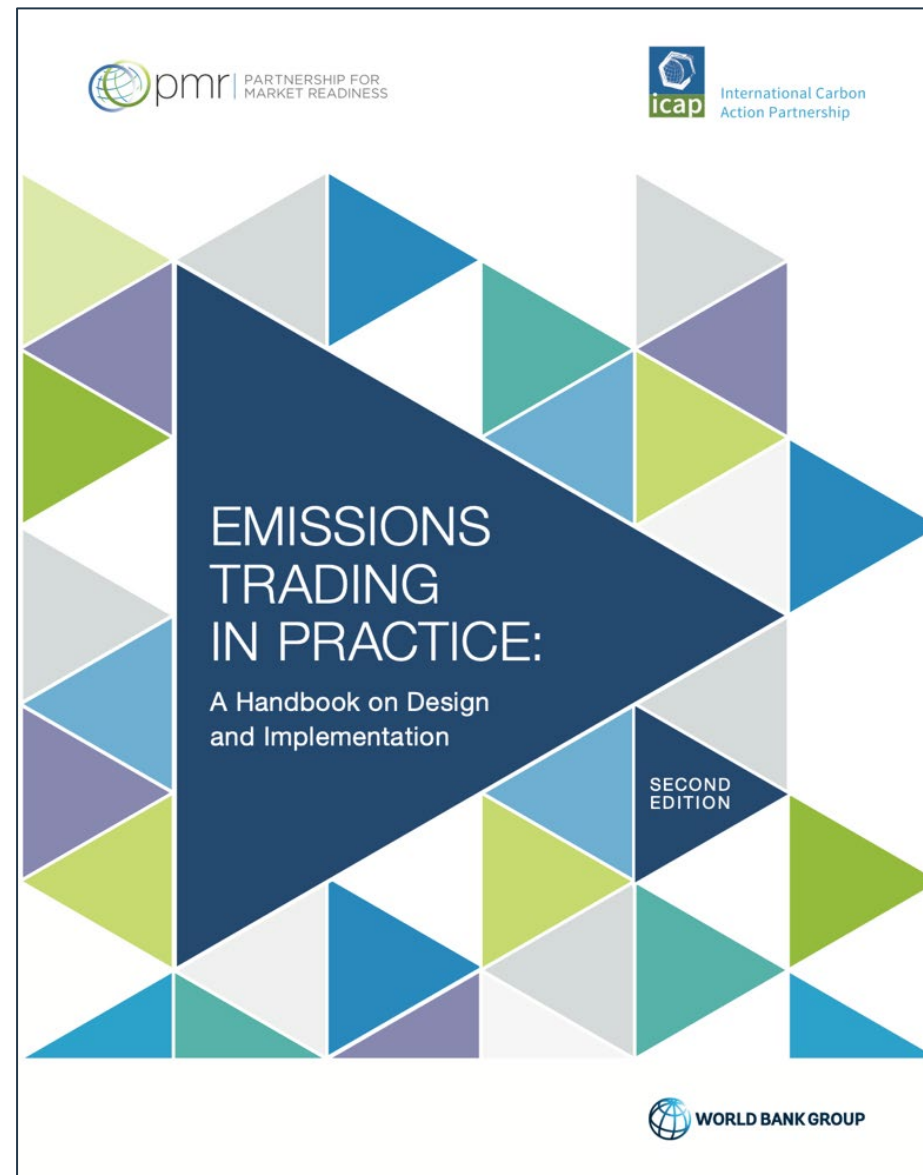
Chương 3: “Xác định phạm vi” (tr. 55-76)

Chương 4: “Thiết lập hạn mức” (tr. 77-96)



Truy cập tại:

https://icapcarbonaction.com/system/files/document/ets-handbook-2020_finalweb.pdf



Chức năng của hạn mức là gì?



- “Hạn mức” (cap) là số lượng tối đa của hạn ngạch phát thải được Chính phủ cấp trong một khoảng thời gian xác định.
- Hạn mức **giới hạn phát thải** từ các nguồn trong phạm vi - và từ đó quyết định trực tiếp đến kết quả môi trường.
- Hạn mức do đó:
 - thể hiện mức độ tham vọng (so với kịch bản ‘phát thải thông thường’ (BAU))
 - xác định nhu cầu giảm phát thải, và từ đó thiết lập
 - sự khan hiếm của hạn ngạch phát thải và cuối cùng là giá của chúng.
- Hạn mức cần phản ánh **mức độ tham vọng** về các mục tiêu khí hậu cần đạt được – và tùy thuộc vào loại mục tiêu, hạn mức có thể được xác định từ **mục tiêu đó**.

Những hướng dẫn cần xem xét khi thiết lập hạn mức

- **Chính sách khí hậu quốc gia – mục tiêu và xu hướng**
 - Có một (hoặc nhiều) mục tiêu cần thực hiện?
 - Xu hướng trong các lĩnh vực liên quan là gì?
 - Làm thế nào để cân bằng hạn mức với phát thải từ các lĩnh vực không tham gia ETS?
- **Tiềm năng giảm phát thải (về mặt kỹ thuật)**
 - Các hướng phát triển công nghệ, các kịch bản cho từng lĩnh vực, tiềm năng giảm phát thải cao.
- **Tiềm năng về kinh tế khi giảm phát thải**
 - Chi phí giảm phát thải trong các lĩnh vực khác nhau
 - Chu kỳ đầu tư và rút vốn

Mục tiêu chính sách khí hậu: hệ thống phân loại

- Mục tiêu **giảm phát thải tuyệt đối (absolute)**
- Mục tiêu **giảm phát thải tương đối** (so với đường cơ sở trước đây hoặc dự kiến)
- Mục tiêu giảm **cường độ** phát thải (phát thải trên một đơn vị sản phẩm, GDP, đầu người v.v.)
- **Mục tiêu về công nghệ** (ví dụ: tỷ lệ năng lượng tái tạo trong nhu cầu năng lượng cuối cùng, hiệu quả sử dụng năng lượng, v.v.)

... và sự kết hợp của những loại mục tiêu nêu trên!

Từ mục tiêu chính sách khí hậu đến hạn mức ETS

Mục tiêu giảm phát thải tuyệt đối

- Trường hợp đơn giản: Phạm vi của ETS càng rộng thì hạn mức càng gần với mục tiêu phát thải (nếu 100% các lĩnh vực tham gia ETS, thì mục tiêu phát thải và hạn mức sẽ phải bằng nhau). Đối với ETS có phạm vi bao phủ một vài lĩnh vực, nỗ lực cần được phân bổ hợp lý giữa các lĩnh vực tham gia ETS và các lĩnh vực không tham gia.

Mục tiêu giảm phát thải (dưới BAU)

- Hạn mức vẫn cần được thể hiện dưới dạng giảm phát thải tuyệt đối. Cách xác định mục tiêu dựa trên BAU có nghĩa rằng BAU có thể được cập nhật – và cũng đồng nghĩa với việc xem xét lại hạn mức. Tuy nhiên, vấn đề sẽ phát sinh: nếu nền kinh tế tăng trưởng kém hơn mức BAU (giảm xa so với BAU), thì điều gì sẽ xảy ra?

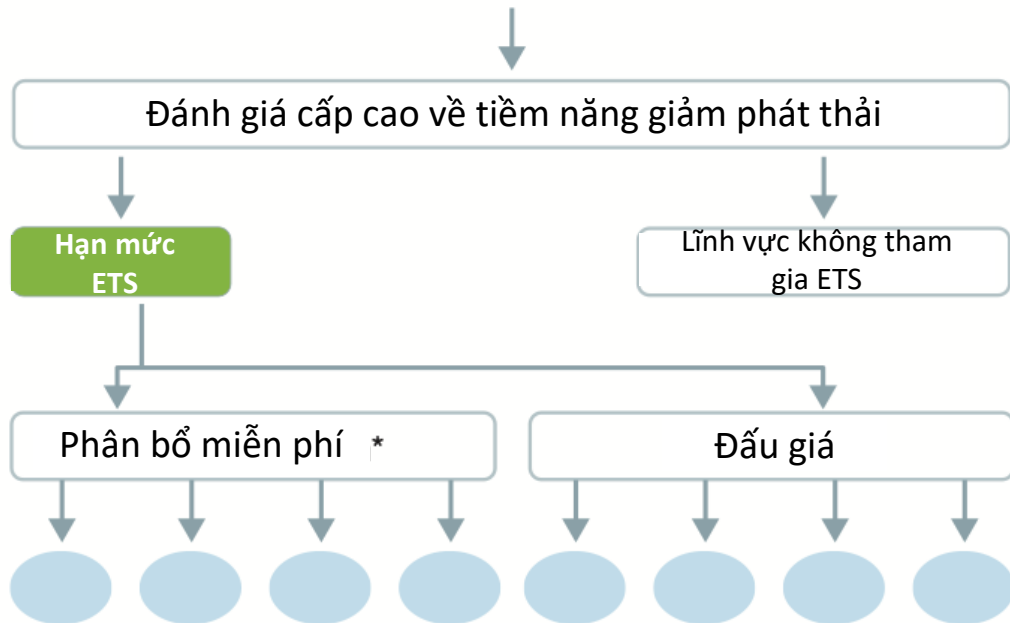
Mục tiêu giảm cường độ phát thải

- Đối với bất kỳ năm nào, hạn mức vẫn cần được thể hiện bằng giảm phát thải tuyệt đối. Mục tiêu dựa vào cường độ phát thải cho thấy rằng hạn mức được cập nhật hàng năm (ví dụ: dựa trên mức tăng trưởng GDP của năm trước)

Các cách tiếp cận thay thế trong việc thiết lập hạn mức

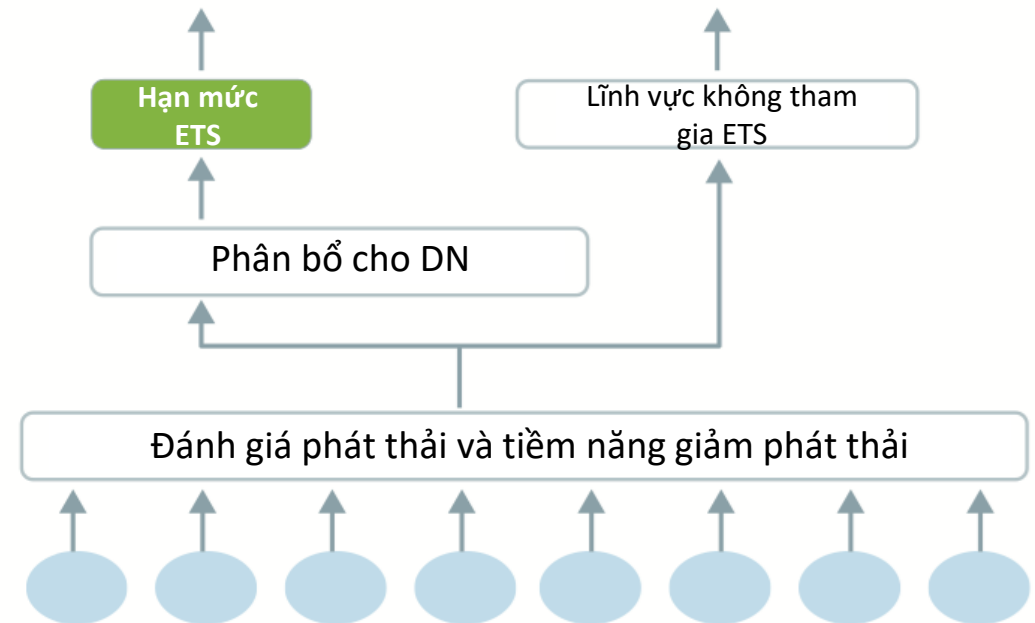
Cách tiếp cận từ trên xuống (Top-down)

Mục tiêu giảm phát thải quốc gia



Cách tiếp cận từ dưới lên (bottom-up)

Mục tiêu giảm phát thải quốc gia



Nguồn: ICAP/PMR, 2021

Tại sao việc thiết lập hạn mức đúng lại quan trọng?

- Những giai đoạn giá thấp đã xảy ra trong phần lớn thời gian của các ETS cho đến nay.
- Việc cung cấp dư thừa các hạn ngạch có thể phát sinh từ những thay đổi cơ cấu trong nguồn cung năng lượng, khủng hoảng kinh tế, cung cấp quá mức các tín chỉ bù trừ, v.v.



Cân bằng khả năng dự đoán và tính linh hoạt khi thiết lập hạn mức

- **Khả năng dự đoán:** Sự tự tin của thị trường chỉ xuất hiện khi hạn mức đủ độc lập với các can thiệp chính trị.

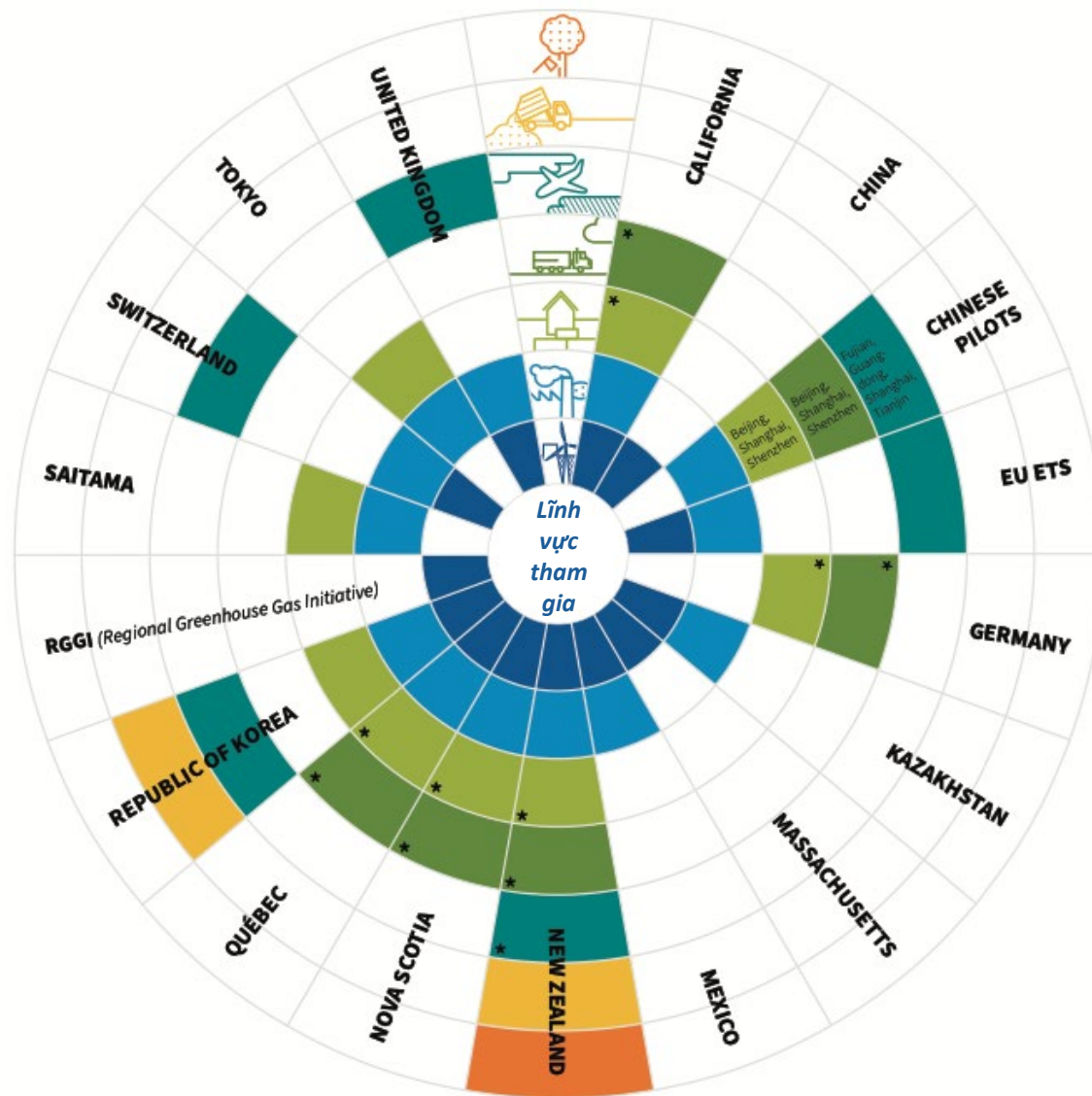


- **Tính linh hoạt:** Phản hồi đối với các xu hướng mới (chính trị, kinh tế, công nghệ, v.v.) để đảm bảo rằng hạn mức của ETS vẫn đủ nghiêm ngặt.

- **Giải pháp khả thi:**
 - Xem xét định kỳ về hạn mức (dựa trên các tiêu chuẩn và tiêu chí rõ ràng)
 - Cơ chế điều chỉnh hạn mức (dựa trên quy tắc, ngưỡng giá hoặc số lượng)
 - Hạn mức kiểu cuốn chiếu (mỗi năm, hạn mức được xác định trước 5 năm)

Phạm vi và các lĩnh vực tham gia ETS: có thể có nhiều lựa chọn khác nhau

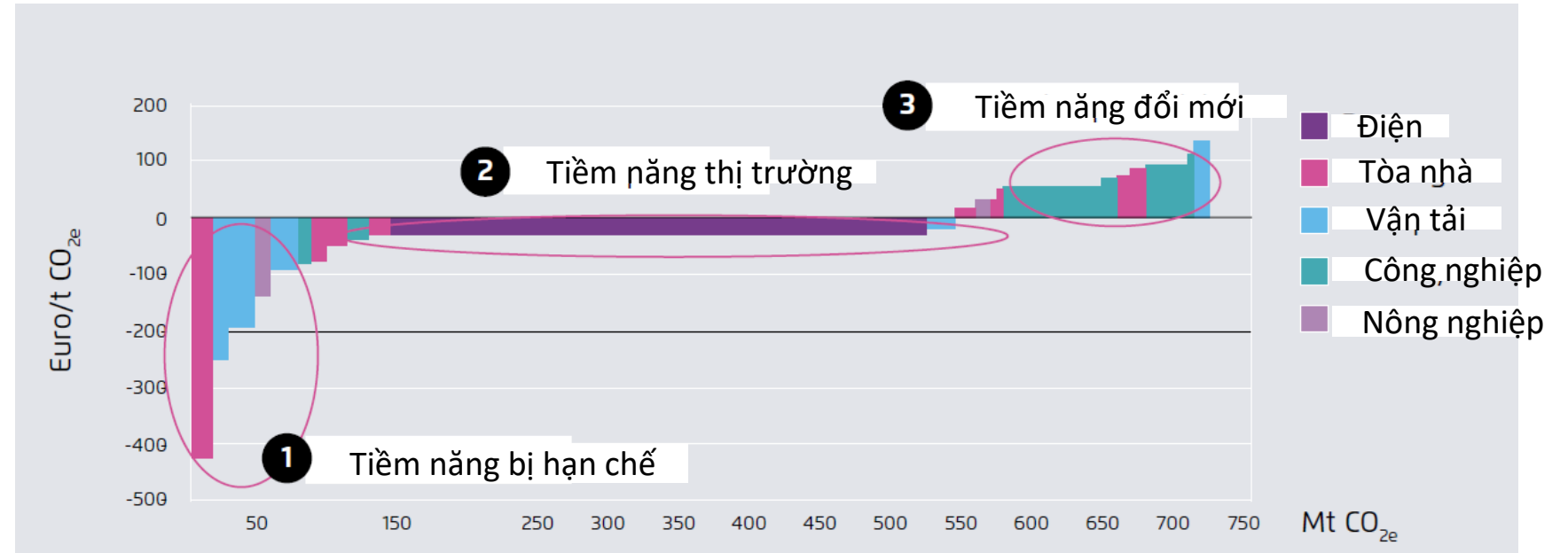
- lâm nghiệp 
- Xử lý chất thải 
- Hàng không nội địa 
- Vận tải 
- Tòa nhà 
- Công nghiệp 
- Điện 



Nguồn: ICAP/PMR, 2021

Xác định phạm vi của ETS

- Không phải tất cả các lĩnh vực/tiềm năng giảm phát thải đều phù hợp như nhau để định giá các-bon



Nguồn: [Agora Energiewende & Ecologic Institute, 2021](#)

Các tiêu chí khác để xác định phạm vi của ETS

- Lĩnh vực/hoạt động này có chiếm tỷ lệ phát thải đáng kể không? Có các phương án giảm phát thải khả thi không?
- Lượng phát thải đã được bao gồm trong các chính sách chưa?
- Lĩnh vực này có "kinh nghiệm" với việc định giá hoặc tiếp cận thị trường không? Cấu trúc thị trường như thế nào?
- Có thể giám sát các phát thải từ lĩnh vực/hoạt động này một cách chính xác hợp lý không?
- Chi phí giao dịch có thể quản lý được không?
- Có vấn đề chính trị nào cần được giải quyết không (ảnh hưởng về phân phối, khả năng cạnh tranh công nghiệp)?

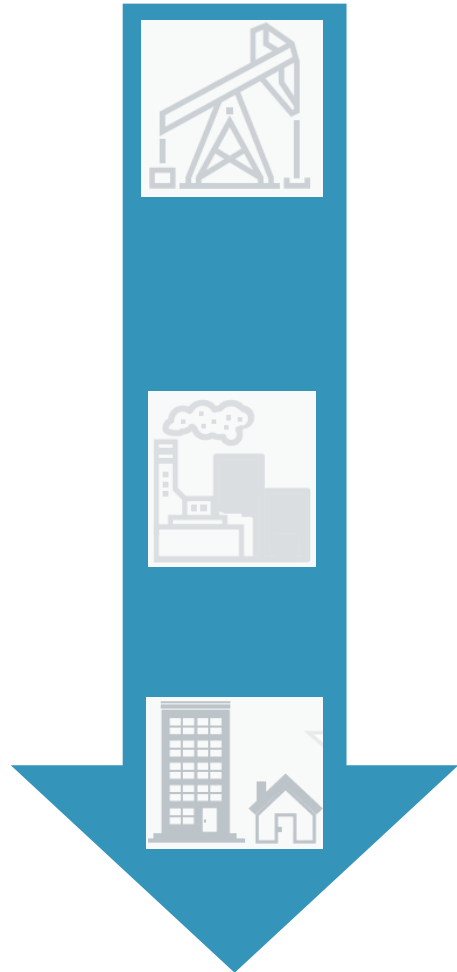
Phạm vi bao phủ của khí nhà kính (KNK)

Khu vực pháp lý	CO ₂	CH ₄	N ₂ O	HFCs	PFCs	SF ₆	NF ₃
California	●	●	●	●	●	●	●
China national and pilots*	●						
EU	●		●		●		
Kazakhstan	●						
Massachusetts	●						
Mexico Pilot	●						
New Zealand	●	●	●	●	●	●	
Nova Scotia	●	●	●	●	●	●	●
Québec	●	●	●	●	●	●	●
Republic of Korea	●	●	●	●	●	●	
Regional Greenhouse Gas Initiative (RGGI)	●						
Switzerland	●		●		●		
Toykyo-Saitama	●						

- Tất cả hệ thống ETS đều bao phủ **CO₂** từ năng lượng
- Nhiều hệ thống cũng bao gồm N₂O và PFCs
- Một số ETS bao gồm thêm các khí công nghiệp bổ sung (Tất cả 6 KNK theo Nghị định thư '**Kyoto**' và **NF₃**)

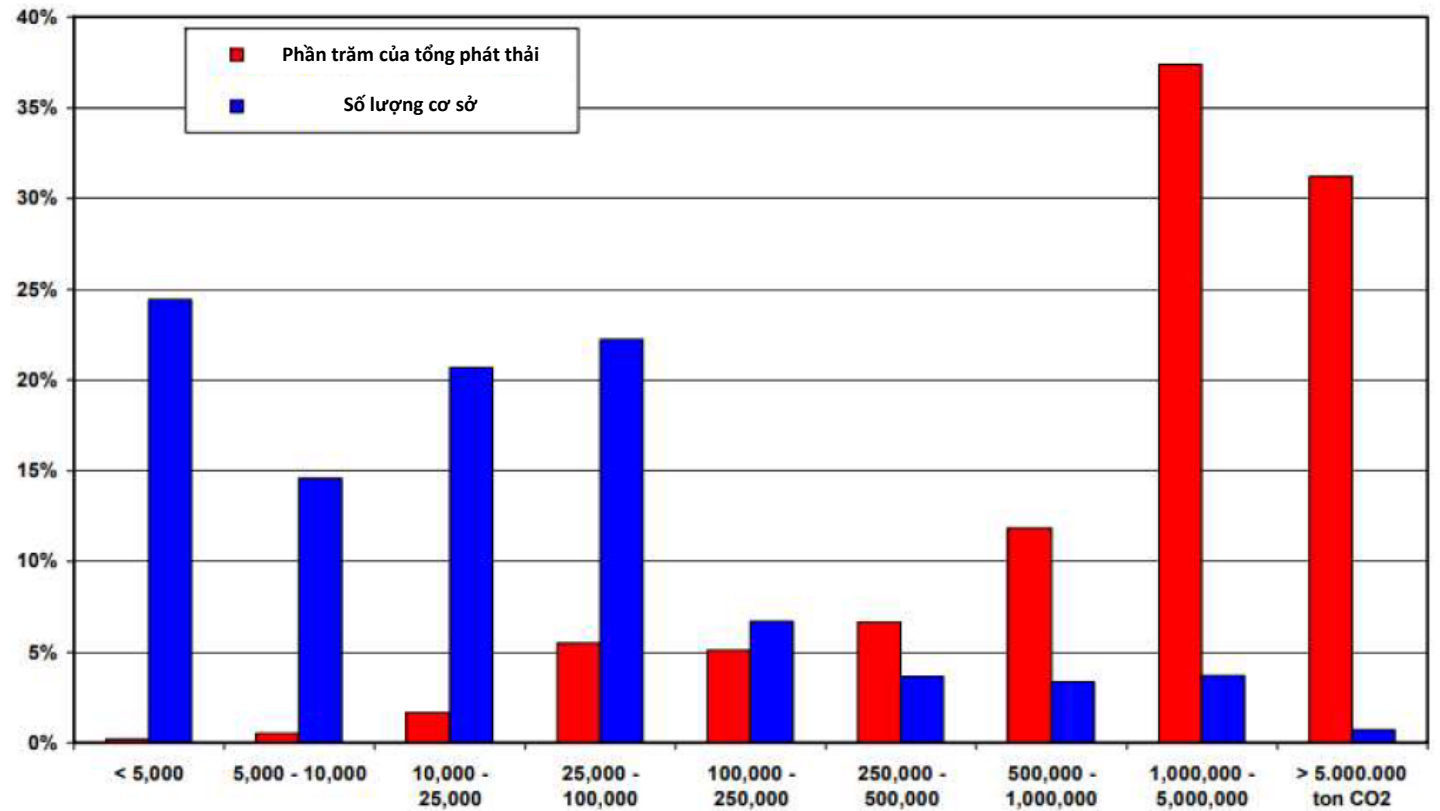
Nguồn: ICAP/PMR, 2021

Điểm quy định



- **Thượng nguồn:**
Các nhà khai thác và nhà nhập khẩu/nhà cung cấp nhiên liệu hóa thạch phải báo cáo các phát thải (tích hợp) của nhiên liệu sản xuất và giao nộp hạn ngạch
- **Tại nguồn phát thải:**
DN phát thải thực tế (nguồn điểm) đo đạc và báo cáo lượng phát thải cũng như mức từ bỏ hạn ngạch của họ
- **Hạ nguồn:**
Người tiêu dùng trả tiền cho các phát thải được tạo ra trong quá trình sản xuất hàng hóa (ví dụ: điện)

Ngưỡng cho các DN phát thải nhỏ



Nguồn: Ủy ban châu Âu "Các cơ sở sản xuất nhỏ trong EU ETS"

XIN CẢM ƠN!



+1 202 550 9077



mmehling@mit.edu



mmehling.mit.edu